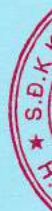


CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ (APP)

**TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017**

Hà Nội, ngày 25/4/2017



CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 24 /QĐ-PGDM

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 09/NQ-HĐQT ngày 6/3/2017 của HĐQT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ vào ngày 25 tháng 4 năm 2017.

Ngày đăng ký cuối cùng: 21/3/2017.

Địa điểm họp: Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ, KCN tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội.

Thời gian: từ 8 giờ đến 12 giờ, ngày 25/4/2017

Điều 2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, Trưởng Ban tổ chức ĐHĐCĐ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ban Kiểm soát;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu TK HĐQT.



Nguyễn Hà Trung

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 25/QĐ-PGDM

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Xét đề nghị của Thư ký Công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ, gồm các ông/ bà có tên sau đây:

1. Ông Nguyễn Cảnh Tuyên	Giám đốc TTNCPT	Trưởng ban
2. Bà Lưu Thị Thuý Huyền	Phòng TCKT	Thành viên
3. Bà Đặng Thị Tuyết Minh	Phòng TCKT	Thành viên
4. Bà Lưu Thị Hồng Ngọc	Phòng HCNS	Thành viên
5. Bà Võ Thị Ngọc Thuý	Phòng Kinh doanh	Thành viên

Điều 2. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm chuẩn bị cơ sở vật chất, tài liệu và các nội dung có liên quan để phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2017.

Điều 3. Ban tổ chức ĐHĐCĐ, các đơn vị, cá nhân có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu TK HĐQT.



Nguyễn Hà Trung

Số 26 /TB-PGDM

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

THÔNG BÁO

V/v mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: Các Quý cổ đông

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-PGDM ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (APP) về việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, Hội đồng quản trị xin trân trọng thông báo và kính mời các Quý cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 với các nội dung như sau:

I. Thời gian: 8 giờ 00 đến 12 giờ, ngày 25 tháng 4 năm 2017

II. Địa điểm: Phòng họp tầng 3, Công ty APP, KCN tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội

III. Nội dung và các tài liệu liên quan của Đại hội được đăng tải trên trang website của Công ty, địa chỉ: **www.app.com.vn**

IV. Thành phần tham dự Đại hội: Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty APP tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 21/3/2017.

V. Các vấn đề khác:

Quý cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thông báo mời họp, CMND/Hộ chiếu hoặc giấy giới thiệu nếu cổ đông là Pháp nhân. Đối với trường hợp người được uỷ quyền, đề nghị mang theo Giấy uỷ quyền (theo mẫu đã được đóng dấu Công ty gửi kèm thông báo).

Để công tác tổ chức được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông gửi giấy uỷ quyền, các vấn đề liên quan khác về Ban tổ chức ĐHĐCĐ Công ty APP trước 16 giờ ngày 18/4/2017, theo địa chỉ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ, Khu công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội, số điện thoại liên hệ: 04 - 36785060 (số máy lẻ 102). Cổ đông ở xa có thể gửi các tài liệu trên theo số fax: 04-36784978 hoặc gửi qua thư điện tử địa chỉ: **kiennd@app.com.vn**

Thông báo này thay cho thư mời tham dự Đại hội. Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu TK HĐQT.



Nguyễn Hà Trung

**CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

- 8h00 - 8h30** : Đón tiếp cổ đông, khách mời
- 8h30 - 8h40** : Chào cờ, khai mạc, tuyên bố lý do.
- 8h40 - 9h00** : Ban tổ chức báo cáo kiểm tra số lượng và tư cách cổ đông được quyền dự họp và giới thiệu chủ tọa Đại hội. Chủ tọa cử thư ký Đại hội. Đại hội chọn ban kiểm phiếu hoặc Chủ tọa chọn. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình cuộc họp.
- 9h00 – 9h15** : Thông qua quy chế họp ĐHĐCĐ năm 2017.
- 9h15 – 9h30** : Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.
- 9h30 – 9h45** : Tờ trình của HĐQT về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.
- 9h45 – 10h00** : Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.
- 10h00 – 10h15** : Tờ trình của HĐQT về Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016 và Tờ trình thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2017.
- 10h15 – 10h30** : Tờ trình của HĐQT về Phương án phát hành cổ phiếu
- 10h30 – 10h45** : Tờ trình của HĐQT về Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi
- 10h45 – 11h00** : Tờ trình của Ban Tổng Giám đốc về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.
- 11h00– 11h15** : Đại hội thảo luận về các báo cáo, biểu quyết thông qua.
- 11h15– 11h30** : Báo cáo và thông qua dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022
- 11h30– 11h45** : Bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022
- 11h45 – 12h00** : Thông qua Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Phát biểu bế mạc của Chủ tọa đại hội.

**DỰ THẢO QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY
CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội.

**CHƯƠNG III
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG
VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Thông báo mời họp, Chứng minh thư nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh) để kiểm tra, Giấy uỷ quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết. Mỗi cổ đông dự họp được phát thẻ biểu quyết theo từng nội dung cần biểu quyết.

3. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội

trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giá trị thẻ biểu quyết của phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu.

4. Cổ đông, đại diện uỷ quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

5. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ toạ và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ lựa chọn, có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Thông báo mời họp, Giấy uỷ quyền (nếu có), đồng thời có nghĩa vụ phát thẻ biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện uỷ quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Ban chủ toạ đề cử và được thông qua trước Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết; tiến hành thu thẻ biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết; kiểm phiếu; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ toạ và Thư ký

1. Chủ toạ là người có toàn quyền điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Chủ toạ về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ toạ tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ toạ cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, khi đã được thông qua) và tại một địa điểm khác do Chủ toạ quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc
- b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Thư ký có chức năng lập Biên bản Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ toạ.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo uỷ quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

2. Riêng các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này, thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện theo uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Quy chế này gồm 6 chương, 14 điều, được thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2017 và có hiệu lực kể từ khi được thông qua.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2017

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**



Nguyễn Hà Trung

Số 27/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Thực hiện Quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ và Luật Doanh nghiệp, HĐQT xin báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 gồm những nội dung chủ yếu như sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2016:

1. Tình hình chung:

Năm 2016 kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng thấp dẫn tới việc sản xuất kinh doanh chung của nền kinh tế gặp khó khăn, thị trường tiêu thụ giảm.

a. Thuận lợi

- Đội ngũ CBCNV đa số có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, chất lượng sản phẩm ổn định, được khách hàng tin tưởng.

+ Lãi vay ngân hàng ổn định, chi phí lãi vay do công ty đã linh hoạt trong việc nhập khẩu vật tư giảm lượng hàng tồn kho về với nhu cầu thực tế.

+ Giá nguyên liệu đầu vào giảm, Công ty lựa chọn được thời điểm nhập nguyên liệu giá tốt, làm giảm giá thành sản phẩm.

b. Khó khăn

- Cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt nhất là phải cạnh tranh với các dòng sản phẩm thương hiệu ngoại do nhà nước giảm thuế nhập khẩu sản phẩm xuống 0% nhưng thuế nhập khẩu nguyên liệu vẫn là 5%

- Để giữ được thị phần Công ty phải giảm giá bán sản phẩm, tăng cường khuyến mại dẫn đến doanh thu giảm sút.

- Nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng chậm dẫn đến sức mua của thị trường giảm nên việc tiêu thụ sản phẩm chậm, đặc biệt là thị trường công nghiệp.

- Việc giảm giá nguyên liệu là một thuận lợi nhưng việc giá nguyên liệu giảm dẫn đến Công ty phải giảm giá bán, tăng cường khuyến mại, chiết khấu dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra.

Trước diễn biến đó, bên cạnh việc tổ chức họp thường kỳ theo quy định, HĐQT đã theo sát, chỉ đạo Ban điều hành triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động và cổ tức cho cổ đông.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1. Các hoạt động của HĐQT:

Để thực hiện các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp và triển khai hoạt động theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

HĐQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành kịp thời theo yêu cầu chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

2.2. Số lượng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên:

- | | |
|------------------------|-------------------|
| - Ông Nguyễn Hà Trung | Chủ tịch HĐQT |
| - Bà Nguyễn Thị Trường | Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Hoàng Trung Dũng | Thành viên HĐQT |
| - Bà Sử Bùi Bảo Ngọc | Thành viên HĐQT |
| - Ông Đinh Việt Cường | Thành viên HĐQT |

Ban kiểm soát gồm có 03 thành viên:

- | | |
|-------------------------|--------------------------|
| - Bà Đỗ Hồng Hạnh | Trưởng Ban kiểm soát |
| - Bà Nguyễn Thị Mai Anh | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Bà Lê Thị Bạch Liên | Thành viên Ban kiểm soát |

Ban Tổng Giám đốc gồm có 04 thành viên:

- | | |
|------------------------|---------------------------------------|
| - Ông Hoàng Trung Dũng | Tổng Giám đốc Công ty |
| - Bà Phạm Thị Thuý Hà | Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kỹ thuật |
| - Ông Đào Việt Trung | Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất |
| - Ông Hoàng Bình Dương | Phó Tổng Giám đốc Phụ trách CN TP.HCM |

Tổng số tiền thù lao của HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2016 như sau:

Tổng số tiền thù lao của HĐQT, Thư ký Công ty:	336.000.000 đồng
Tổng chi phí hoạt động của HĐQT (không gồm thù lao):	1.700.000 đồng
Tổng thu nhập của Tổng Giám đốc:	572.946.400 đồng
Tổng số tiền thù lao của Ban kiểm soát:	126.000.000 đồng

3. Kiểm điểm thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016:

Đối chiếu Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016, HĐQT đã triển khai các công việc cụ thể:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016;

- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2015.
- Phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 6% và lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
- Đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh: Kinh doanh xăng dầu
- Thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty.
- Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016.

4. Đánh giá về công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành năm 2016:

Ban Điều hành thực hiện cung cấp thông tin, báo cáo cho HĐQT thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành.

HĐQT đánh giá Ban điều hành đã triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của HĐQT, đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn; đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý.

Các thành viên trong Ban điều hành đã nỗ lực làm việc, tuy nhiên kết quả thực hiện chưa đạt so với nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

4.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2016:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	% TH 2016 /KH 2016	% TH 2016/TH 2015
1	Tổng doanh thu tiêu thụ	Triệu đ	104.058	135.046	97.985	130.097	72,5	94,1
	a- Doanh thu sản phẩm SXCN	-	103.335	128.471	95.188	145.000	74	92,1
	b. Doanh thu thương mại	-	418	6.575	1.012	15.000	15,3	242,1
2	Sản lượng hiện vật tiêu thụ							
	- Dầu nhớt APP	1.000 L	1.600	2.045	1.447	2.523	70,7	90,4
	- Mỡ bôi trơn	1.000 Kg	221	313	283	600	90,4	128
	- Dầu phanh	1.000 Ch	263	517	388	600	75	147
	- Nhũ, nước làm mát, dầu rửa	1.000 L	154	192	171	231	89	111
3	Lao động tiền lương							
	- Tổng số lao động bình quân năm	Người	114	108	101	105	93,5	88,5
	- Tổng quỹ lương	Triệu đ	10.012	13.396	10.105	13.010	75,4	101
4.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	5.007	9.704	7.087	7.003	73	141,54

4.2. Chi tiết về các lĩnh vực:

a. Công tác sản xuất:

Công tác tổ chức sản xuất an toàn, không có mẻ sản xuất sai hỏng khi sản xuất dầu phanh, chất lỏng chuyên dụng. Kiểm soát tốt các sản phẩm dở dang, không để thừa, lưu trữ nhiều như những năm trước.

Cuối năm 2016, Công ty đã đầu tư dây chuyền sản xuất Mỡ bôi trơn mua của BP-Castrol công suất 2000 tấn/ năm. Dự kiến, tháng 6/2017 sẽ hoàn thành công tác lắp đặt, vận hành và có sản phẩm đưa ra thị trường. Cán bộ, công nhân sản xuất đã làm chủ công nghệ, quy trình sản xuất sản phẩm Mỡ bôi trơn mới.

Bên cạnh những mặt tích cực trong công tác sản xuất còn có những hạn chế cần phải khắc phục như cán bộ quản lý sản xuất chưa quyết liệt, sát sao trong công tác điều hành sản xuất, dẫn đến việc triển khai sản xuất còn chậm, chưa đáp ứng kịp thời tiến độ giao hàng theo yêu cầu của kinh doanh. Mặt bằng nhà xưởng, thiết bị sản xuất chưa được vệ sinh thường xuyên.

b. Công tác thị trường:

Doanh thu năm 2016 giảm 6 tỷ đồng, bằng 72,5% so với kế hoạch do một số nguyên nhân chính sau:

- Giá bán giảm: do áp lực cạnh tranh trên thị trường, áp lực của việc giá nguyên liệu giảm dẫn đến Công ty phải giảm giá bán sản phẩm

- Các khách hàng thuộc Tập đoàn Hóa chất giảm lượng hàng mua của APP sau khi Tập đoàn Hóa chất thoái hết vốn tại APP

- Một số khách hàng đã cải tiến công nghệ, đổi mới thiết bị nhằm giảm chi phí sản xuất nên việc tiêu thụ dầu mỡ nhờn tại các đơn vị này cũng giảm như tại: Công ty Đạm Hà Bắc, Công ty Apatit, Công ty Luyện Đồng Lào Cai, Thép Việt Trung, Hóa chất 21.

- Việc phát triển thị trường mới thấp, chưa đạt yêu cầu. Cán bộ thị trường còn thụ động trong việc mở thị trường mới, triển khai công việc chưa bài bản và đồng bộ.

c. Công tác tài chính, vật tư:

Công ty chấp hành chế độ về tài chính - kế toán theo quy định của Pháp luật và Công ty.

Thực hiện tốt các biện pháp quản lý tài chính và tài sản của Công ty, đã hạn chế chi phí không hợp lý trong sản xuất và kinh doanh. Kết quả hoạt động tài chính đã được đăng trên trang Web của Công ty.

Đã thực hiện việc kiểm kê định kỳ, thường xuyên đối chiếu công nợ, không để thất thoát vốn, đảm bảo bảo toàn vốn và đáp ứng yêu cầu về vốn cho hoạt động kinh doanh.

Công ty đã thực hiện việc nhập hàng, mua hàng theo phương thức chào giá cạnh tranh, đa dạng hoá nguồn nhập. Tính toán thời điểm và thời gian nhập hàng hợp lý nên đã giảm tồn kho và đảm bảo mức giá hợp lý.

d. Công tác Khoa học Công nghệ:

Sản phẩm dầu nhờn

- Nghiên cứu khảo sát hoàn thiện bộ dầu động cơ của công ty để đáp ứng bán hàng ở cả hai mảng thương mại và dân dụng.
- Nghiên cứu lập bộ đơn các sản phẩm dầu động cơ mới bao gồm mảng dầu cao cấp và dầu bán cây xăng, trong đó phải kể đến các đơn dầu tổng hợp hoặc bán tổng hợp, thử nghiệm ban đầu cho thấy chất lượng tốt của dầu APP so dầu các hãng.
- Nghiên cứu lập đơn dầu tàu biển, đã hoàn thành đơn dầu hệ thống APP SEAHORSE M305 thay thế cho Caltex Veritas 800 hoặc Mobilgard 300, đang thực hiện tiếp các đơn dầu tàu biển khác để hoàn thành bộ đơn dầu tàu biển khi công ty có nhu cầu.

Sản phẩm mỡ bôi trơn

- Nghiên cứu khảo sát để có các đơn mỡ ổn định trong tình trạng thiếu nguyên liệu đáp ứng kinh doanh và đáp ứng chất lượng bị kiểm soát gắt gao với các hợp đồng gia công mỡ.
- Thực hiện khảo sát so sánh các tổ hợp dầu gốc khác nhau để lập đơn pha chế mỡ bôi trơn hướng tới mục tiêu kiểm soát oxy hóa dầu và độ bay hơi của dầu nhẹ trong hỗn hợp dầu sử dụng cho mỡ. Các nghiên cứu khảo sát của sản phẩm mỡ chủ yếu tập trung đáp ứng lựa chọn thành phần dầu gốc chuẩn thích hợp với sản xuất trong tình trạng dây chuyền mỡ có nhiều vấn đề kỹ thuật.
- Đưa ra phương án hợp lý cho việc sử dụng $\text{Ca}(\text{OH})_2$ với chất lượng chứa nhiều tạp chất cơ học như hiện nay: đáp ứng sản xuất mỡ UV 1.13, chuẩn bị tiền đề cho việc sản xuất mỡ Li/Ca trong tương lai.
- Khảo sát dây chuyền sản xuất Mỡ BP-Castrol và tham gia chuẩn bị mời thầu tháo dỡ, vận chuyển, gia công lắp đặt dây chuyền Mỡ 2000 tấn/ năm.

Sản phẩm dầu phanh và chất lỏng chuyên dụng

- *Khảo sát các công thức dầu phanh thành phần chất nền DEG từ nhiều nguồn nguyên liệu khác nhau đáp ứng giảm giá thành và giữ vững các tính chất ưu điểm của APP DOT-3.*
- Nghiên cứu tìm kiếm các nguồn chất nhũ hóa khác nhau thay thế chất nhũ hóa hiện hành.

Công tác kỹ thuật hỗ trợ sản xuất kinh doanh

Ban hành các tài liệu kỹ thuật đáp ứng sản xuất và kinh doanh, hướng tới các bản Giới thiệu sản phẩm đạt yêu cầu chuyên nghiệp tương đương với các hãng nước ngoài.

Tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật cho kinh doanh và Marketing trong các công việc yêu cầu có hiểu biết sâu về kỹ thuật (kiểm soát các chuyển đổi, chỉ đạo xử lý kỹ thuật, kiểm soát việc lập hồ sơ chào thầu,...).

Dự án NATIF

Bảo vệ thành công bước 1 của dự án “Nghiên cứu áp dụng công nghệ chế tạo mỡ CAO ÁP – TIẾP XÚC LỚP MỎNG (công nghệ Stratco) thay thế cho công nghệ ÁP SUẤT THƯỜNG (công nghệ nồi hử) để sản xuất mỡ bôi trơn cao cấp đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu” tại Natif.

- e. Công tác lao động tiền lương, chăm lo đời sống cho người lao động:
- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 tương đương năm 2015, tuy nhiên thu nhập bình quân của người lao động đã được nâng lên mức 8,3 triệu đồng/ người/ tháng (tăng 13% so với năm 2015).
 - Công ty thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, khám sức khoẻ định kỳ đối với người lao động và duy trì tổ chức ăn giữa ca, bồi dưỡng bằng hiện vật chống nóng, độc hại cho người lao động.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2016

1. Đánh giá chung:

a. Về nền kinh tế:

- Nền kinh tế Việt nam vẫn ở mức tăng trưởng chậm, các ngành tiêu thụ các sản phẩm của công ty như ngành than, xi măng, sắt thép vẫn trong tình trạng trì trệ nên nhu cầu tiêu dùng giảm sút do đó ảnh hưởng đến tiêu thụ sản phẩm APP.
- Lãi vay ngân hàng có xu hướng ổn định, đây là một thuận lợi cho Công ty trong việc vay vốn hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả.

b. Về tình hình một số khách hàng chính của APP:

- Một số khách hàng tiếp tục đầu tư đổi mới thiết bị, dây chuyền sản xuất hiện đại, do đó lượng dầu mỡ sử dụng giảm; Công ty phải mất thời gian thử nghiệm dầu mỡ thay thế cho sản phẩm đang cung cấp.
- Giá bán hàng khó có khả năng tăng, Công ty vẫn phải thực hiện khuyến mại cao để đảm bảo cạnh tranh.

2. Kế hoạch năm 2017:

Trước thực trạng nêu trên, HĐQT xác định các mục tiêu kế hoạch cơ bản của năm 2016 như sau:

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	So sánh %
Tổng doanh thu	triệu đồng	97.985	130.097	132,7%
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	7.087	7.003	98,8%

Để thực hiện mục tiêu năm 2017, HĐQT chỉ đạo Ban điều hành:

2.1. Công tác kinh doanh:

Công ty sẽ tập trung đẩy mạnh sản lượng của hai sản phẩm chủ lực đã có uy tín và thương hiệu trên thị trường là dầu phanh và mỡ bôi trơn. Sản lượng kỳ vọng sản phẩm dầu phanh là 600 tấn/ năm (tăng 154% so với 2016) và Mỡ bôi trơn là 600 tấn/ năm (tăng 212% so với năm 2016).

Đặc biệt, Sản phẩm Mỡ bôi trơn mới khi đưa ra thị trường sẽ đảm bảo tính cạnh tranh cao về mặt giá thành và chất lượng.

Đối với thị trường Công nghiệp:

- Tập trung phát triển thị trường theo ngành: ngành thép, xi măng, vận tải, thủy điện, mía đường, than, hóa chất, quân đội...
- Tập trung phát triển thị trường vào các cụm công nghiệp, khu công nghiệp với bán kính gần, lấy trọng tâm là Hà Nội và TP Hồ Chí Minh
- Đẩy mạnh tiêu thụ dầu nhũ thủy lực và mỡ bôi trơn vào Than Đông Bắc và tập đoàn Than khoáng sản.
- Xem xét thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện hoặc cộng tác viên tại khu vực miền trung tại Đà Nẵng, miền bắc tại Quảng Ninh, Lào Cai, Thanh Hóa

Đối với thị trường dân dụng:

- Sản phẩm thương mại bán đa dạng qua các kênh phân phối: qua các đại lý truyền thống APP, qua các đại lý của các hãng cạnh tranh, tập trung thúc đẩy các sản phẩm dầu phanh, mỡ, dầu thương mại mà APP có lợi thế cạnh tranh

Bộ phận kinh doanh phòng Marketing:

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại trong thị trường dân dụng.
- Thực hiện bán hàng theo các dự án lớn như Thaco, VMTS, thực hiện đa dạng hóa kinh doanh thương mại các sản phẩm thương mại cùng nhóm như dầu biến thế, RPO...

2.2. Công tác Khoa học Công nghệ, Kỹ thuật Sản xuất:

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp kỹ thuật, đảm bảo, ổn định chất lượng sản phẩm cung ứng;
- Tiếp tục thực hiện và phát huy vai trò của hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2008.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác gắn nghiên cứu với thị trường, kiểm soát chặt chất lượng sản phẩm. Duy trì chế độ kiểm soát định kỳ về chất lượng sản phẩm.
- Phát huy thế mạnh về công tác nghiên cứu khoa học, đưa ứng dụng mang tính đặc thù của APP vào sản xuất, thị trường để tăng hiệu quả.
- Nghiên cứu, lựa chọn nguyên liệu và đưa ra các đơn pha chế sản phẩm có chất lượng ổn định và giá thành thấp nhất có thể để tăng tính cạnh tranh của sản phẩm.
- Thực hiện kiểm tra nghiêm ngặt các chi phí sản xuất tại tất cả các khâu, thực hiện việc báo cáo sử dụng định mức thường xuyên với tất cả các sản phẩm.

2.3. Công tác tài chính, vật tư:

- Thực hiện tốt công tác vật tư, tài chính theo các quy định hiện hành;
- Kiểm soát chặt chẽ mức tồn kho sản phẩm, sử dụng hết các sản phẩm tồn kho lâu ngày.
- Theo dõi sát giá cả nguyên liệu sản phẩm và tỷ giá, lãi xuất để quyết định thời điểm nhập hàng tốt nhất, tìm kiếm các nguồn cung ứng nguyên liệu đa dạng để lựa chọn được nguyên liệu đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật và có giá cả tốt nhất.
- Phối hợp với bộ phận kinh doanh sát sao thu hồi công nợ, hạn chế nợ quá hạn, tăng vòng quay vốn.

2.4. Công tác khác:

- Duy trì qui định khoán lương cho bộ phận kinh doanh để gắn quyền lợi và trách nhiệm của nhân viên kinh doanh với giữ thị trường cũ và phát triển thị trường mới.
- Áp dụng quy chế phân loại đánh giá cán bộ, nhân viên khối quản lý, nghiệp vụ
- Thực hiện chế độ khen thưởng và xử lý vi phạm kỷ luật
- Thực hiện việc đào tạo và đào tạo lại để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hà Trung

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 28 /TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE),

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Báo cáo Tài chính năm 2016 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) kiểm toán, phát hành ngày 10/3/2017.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hà Trung

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		57.804.212.573	56.337.259.082
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	1.551.941.324	5.062.696.785
1. Tiền	111		1.551.941.324	1.762.696.785
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	3.300.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		14.925.530.589	13.629.454.850
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	12.920.713.072	13.639.217.798
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	1.883.681.692	377.700.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	985.082.762	351.580.258
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(863.946.937)	(739.043.206)
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	41.201.278.387	37.573.481.301
1. Hàng tồn kho	141		42.177.811.575	37.573.481.301
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(976.533.188)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		125.462.273	71.626.146
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.10	125.462.273	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153	V.12	-	71.626.146
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		7.024.161.999	4.663.451.309
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		4.485.036.930	3.125.629.135
1. TSCĐ hữu hình	221	V.7	4.485.036.930	3.125.629.135
- Nguyên giá	222		38.198.256.494	35.338.739.539
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(33.713.219.564)	(32.213.110.404)
3. TSCĐ vô hình	227	V.8	-	-
- Nguyên giá	228		2.910.231.420	2.910.231.420
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.910.231.420)	(2.910.231.420)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.125.000.000	-
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	1.125.000.000	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.414.125.069	1.537.822.174
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10	1.414.125.069	1.537.822.174
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		64.828.374.572	61.000.710.391

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 32 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này)

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016
(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		11.886.736.210	9.518.461.032
I. Nợ ngắn hạn	310		11.886.736.210	9.518.461.032
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	4.799.893.183	2.432.874.605
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	1.294.691.076	29.414.737
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	V.14	338.486.358	291.762.384
4. Phải trả người lao động	314		1.762.548.653	1.929.656.865
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	86.860.288	144.110.720
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	655.108.085	836.296.502
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.12	2.704.782.891	3.704.371.996
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		244.365.676	149.973.223
II. Nợ dài hạn	330		-	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		52.941.638.362	51.482.249.359
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.17	52.210.644.324	50.751.255.321
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		42.016.820.000	39.639.600.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		42.016.820.000	39.639.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(10.000.000)	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.382.974.445	6.760.194.445
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		5.820.849.879	4.351.460.876
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		205.502.423	495.497.855
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		5.615.347.456	3.855.963.021
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	V.18	730.994.038	730.994.038
1. Nguồn kinh phí	432		66.371.540	66.371.540
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433		664.622.498	664.622.498
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		64.828.374.572	61.000.710.391

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Đỗ Hồng Hạnh



Phùng Giang Nam

Hoàng Trung Dũng

Mẫu B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	97.985.284.284	104.058.678.211
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	1.020.558.737	305.650.549
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh (10 = 01 - 02)	10	VI.3	96.964.725.547	103.753.027.662
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.4	64.629.247.808	71.191.129.841
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		32.335.477.739	32.561.897.821
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5	52.263.574	63.599.916
7. Chi phí tài chính	22	VI.6	709.290.481	1.345.615.237
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		507.666.924	1.154.755.099
8. Chi phí bán hàng	25	VI.9	10.973.701.665	14.586.483.074
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.9	13.644.359.725	11.769.166.662
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		7.060.389.442	4.924.232.764
11. Thu nhập khác	31	VI.7	27.535.502	99.471.305
12. Chi phí khác	32	VI.8	-	16.051.153
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		27.535.502	83.420.152
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		7.087.924.944	5.007.652.916
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.11	1.472.577.488	1.151.689.895
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		5.615.347.456	3.855.963.021
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.12	1.208,09	972,76

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Người lập biểu



Đỗ Hồng Hạnh

Kế toán trưởng



Phùng Giang Nam

Tổng Giám đốc



Hoàng Trung Dũng

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 32 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này)

Mẫu B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh					
1.	Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		109.455.317.617	121.255.412.918
2.	Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(68.378.395.962)	(52.645.260.732)
3.	Tiền chi trả cho người lao động	03		(9.703.366.291)	(10.323.967.584)
4.	Tiền lãi vay đã trả	04		(490.637.654)	(793.628.687)
5.	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(1.306.338.963)	(1.352.404.692)
6.	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		6.630.660.336	4.305.934.411
7.	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(30.793.795.549)	(37.410.364.212)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		5.413.443.534	23.035.721.422
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư					
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(4.378.969.223)	(148.439.500)
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
7.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		31.455.549	48.817.258
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(4.347.513.674)	(99.622.242)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính					
3.	Tiền thu từ đi vay	33		45.060.155.545	37.928.520.231
4.	Tiền trả nợ gốc vay	34		(46.059.744.650)	(58.974.280.334)
6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(3.562.591.990)	(5.340.480.580)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.562.181.095)	(26.386.240.683)
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20 + 30 + 40)	50		(3.496.251.235)	(3.450.141.503)
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		5.062.696.785	8.512.768.173
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(14.504.226)	70.115
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50 + 60 + 61)	70	V.1	1.551.941.324	5.062.696.785

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Đỗ Hồng Hạnh

Phùng Giang Nam



Hoàng Trung Dũng

Số *22*...../BC-BKS

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Trình đại hội cổ đông thường niên năm 2017)

Kính gửi : **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP
Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (APP)**

Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 35 và 36- Điều lệ Công ty cổ phần Phát triển phụ gia và Sản phẩm dầu mỏ, Điều 163 chương 5 Luật doanh nghiệp số 68/2014 và Quy chế quản trị Công ty. Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả hoạt động của Ban trong kỳ 2016, như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS):

Ban kiểm soát bao gồm 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bất thường bầu ra bao gồm:

1. Bà Đỗ Hồng Hạnh
2. Bà Nguyễn Thị Mai Anh
3. Bà Lê Thị Bạch Liên

- Trưởng ban kiểm soát
- Thành viên
- Thành viên

- Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty đối với HĐQT, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua ngày 26.04.2016.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và một số buổi họp của Ban lãnh đạo công ty.
- Triển khai thực hiện kiểm soát cùng kỳ với công tác soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

II. Kết quả kiểm soát của ban kiểm soát năm 2016 :

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã có nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2016, trong đó có nội dung thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2016 cụ thể như sau :

TT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Doanh thu	Tỷ đồng	135,046	97,985	72,55%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,074	7,087	78,11%
3	Chia cổ tức 2016	% vốn điều lệ	15	0	
4	Phát hành CP tăng VDL từ nguồn quỹ đầu tư phát triển	Tỷ lệ	100:6	100:6	100 %
5	Đơn vị kiểm toán		VAE/PKF	VAE	

2. Tình hình ĐTXD, mua sắm TSCĐ năm 2016 :

TT	Nội dung	Kế hoạch		Thực hiện		ĐV sử dụng
		Số lượng	Tổng chi phí (tr.đ)	Số lượng	Gía trị (chưa thuế VAT) (tr.đồng)	
1	Xe ô tô tải có mui 14 tấn FOTON THACO AUMAN	-	-	01	998,052	XNDNHP
2	Máy in phun ký tự nhỏ	-	-	01	83,000	XNSX 1
3	Hệ thống CAMERA	-	-	01	63,991	P.HCNS
4	Xe ô tô tải VAN HYUNDAI GRAND STAREX	Xe pickup	900	01	641,072	P.ĐB
5	Bồn ngang 24 m ³	-	-	02	125,400	XNSX 1
6	Bể thép	04x50m ³	550	10x25 m ³	790,000	XNSX 1
7	Bể thép	04x50m ³	550	02x25 m ³	158,000	XNDNHP
8	Dây chuyền mỡ BP	01	9.300	01	1.125,000	Đang trong quá trình xây lắp
Cộng					3.984,517	

3. Kết quả giám sát hoạt động tài chính của Công ty

a. *Chấp hành chế độ tài chính kế toán:* về cơ bản công tác tài chính kế toán Công ty được thực hiện theo TT 200/2014/TT-BTC ngày 22.12.2014 của Bộ Tài chính :

- Thiết lập chứng từ kế toán; mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định.
- Hàng quý, 6 tháng, năm có báo cáo quyết toán tài chính kịp thời.
- Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam soát xét 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

b. *Tình hình quản lý, sử dụng tài sản và bảo toàn vốn của Công ty.*

- Về quản lý tài sản: Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ đến ngày 31/12/2016.
- Về công nợ:

Năm 2016 công tác theo dõi và thu hồi công nợ được thực hiện thường xuyên: định kỳ 06 tháng, năm đã tiến hành đối chiếu công nợ đến từng khách hàng.

+ Nợ phải thu đầu năm: 13.639 triệu đồng

+ Nợ phải thu cuối năm: 12.920 triệu đồng

Nợ phải thu cuối năm giảm 719 triệu đồng.

+ Đã đối chiếu công nợ 31.12.2016 với chi tiết như sau :

Nội dung	Công nợ 31.12.2016		Đã đối chiếu 31.12.2016		Tỷ lệ biên bản thu về / tổng số lượng khách còn nợ
	SL khách còn nợ	Tương đương (1000 đồng)	SL biên bản thu về	Tương đương (1000 đồng)	
Tại Phú thi	113	8.680,84	23	5.270	20,35 %
Tại HP	18	2.222,88	11	1.766	61,11 %
Tại CNAPP – CNTTP.HCM	37	2.016,98	10	919,9	27,02 %
Tổng	168	12.920,71	44	7055,9	

- Về bảo toàn vốn:

Năm 2016 Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ, tại thời điểm 31/12/2016 vốn góp của Chủ sở hữu là: **42.016,82 triệu đồng**.

Năm 2016, Công ty có lợi nhuận kế toán trước thuế (số liệu đã được kiểm toán độc lập) là 7.087 triệu đồng.

c. Doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh năm 2016.

Ban kiểm soát có thành viên là người lao động tại Công ty nên có điều kiện tham gia trực tiếp vào Báo cáo tài chính của Công ty và thống nhất số liệu với Công ty Kiểm toán VAE về Báo cáo tài chính năm 2016.

- Doanh thu thuần về bán hàng và thu khác: 96.964 triệu đồng

- Tổng chi phí: 89.876 triệu đồng

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 7.087 triệu đồng

Doanh thu giảm do :

+ Công ty mất một số khách hàng truyền thống .

+ Sản lượng và đơn giá của nhóm dầu nhờn giảm.

+ Mặc dù sản lượng có tăng so với năm trước nhưng giá bán của các nhóm sản phẩm như mỡ; dầu phanh ; chất lỏng chuyên dụng đều giảm để phù hợp với giá trên thị trường.

Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2016 tăng so với năm 2015 do các nguyên nhân sau:

+ Chi phí lãi vay giảm 56 %.

+ Chi phí bán hàng và chi phí quản lý giảm 6,5%.

+ Giá vốn giảm 9,22 %.

- Nợ phải thu đến 31.12.2016 giảm 718 triệu đồng so với 31.12.2015 .
- Nợ phải trả đến 31.12.2016 tăng 2.354 triệu đồng (từ các khoản phải trả người bán và người mua ứng).

4. Kết quả giám sát đối với Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT :

- Đối với chủ tịch HĐQT:

Trong năm có sự thay đổi Chủ tịch HĐQT, Ông Đinh Việt Cường thôi giữ chức vụ và ông Nguyễn Hà Trung giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 16.09.2016.

- Đối với các thành viên HĐQT : Do có sự phân công nhiệm vụ trong các thành viên HĐQT, BKS nhận thấy hoạt động của từng thành viên cần theo sự phân công đó nhằm hỗ trợ Ban điều hành ổn định tình hình nhân sự và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016.

5. Kết quả giám sát TGD, Ban điều hành :

- Ban điều hành đã tổ chức quản lý, sử dụng mọi nguồn lực của công ty, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với nhà nước, người lao động. Tuy nhiên, Ban điều hành Công ty cần lưu ý đến các vấn đề liên quan đến một số nội dung như : Phân phối quỹ lương; Mua sắm TSCĐ; Các thủ tục ĐTXDCB; Các khoản tạm ứng cá nhân; Công nợ phải thu;

- Trong năm 2016 , Công ty đã tổ chức chi trả cổ tức đợt 2/năm 2015 với tỷ lệ 4% bằng tiền và 6% thưởng bằng cổ phiếu từ nguồn quỹ đầu tư phát triển.

Chưa thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 :

Ngày 23.01.2017, HĐQT đã có phiếu lấy ý kiến về việc tạm ứng cổ tức đợt 1/201; 4/5 thành viên đồng ý với tỷ lệ tạm ứng là 8%.

Ngày 24/01/2017, Tổng giám đốc Công ty đã có công văn đề nghị HĐQT xem xét thông qua việc tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1/2016 vào tháng 4/2017 với tỷ lệ thanh toán từ 4-5%.

Ban kiểm soát nhận thấy : Trong thời điểm hiện nay, việc Công ty cần vốn để hoạt động là thiết yếu, nhưng Ban điều hành Công ty cần chủ động nêu ra các điều kiện, nguyên nhân chưa thể chi trả cổ tức trước khi các cổ đông hay HĐQT đưa ra các ý kiến về việc trên.

III. Kết luận kiến nghị :

Từ các vấn đề trình bày trên, BKS kiến nghị :

1/ HĐQT / Ban điều hành : Mặc dù HĐQT đã bổ sung quỹ lương cho Công ty từ đơn giá 9,91% x doanh thu lên thành 10,42% x doanh thu;

Do đó bình quân lương /tháng/ người có cao hơn năm 2015, nhưng trong thực tế vẫn còn nhiều bất cập trong cách phân phối tiền lương hàng tháng mà qua nhiều cuộc họp HĐQT và các cuộc họp tổng kết hay hội nghị NLĐ của Công ty, vẫn chưa

đưa ra giải pháp phù hợp để thực sự nâng cao thu nhập cho người lao động trực tiếp.

2/ Về hoạt động SXKD: Công ty tập trung vào công tác thị trường, xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp nhu cầu thị trường trong khả năng nguồn lực của Công ty hiện có, để tăng sản lượng, doanh thu, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh phát triển bền vững.

3/ Ban điều hành cần tích cực đôn đốc việc thu hồi công nợ trong đó có công nợ cá nhân và nhất là các khoản nợ khó đòi.

4/ Về quản lý, kính đề nghị các cơ cấu quản trị công ty lưu ý chấn chỉnh việc quản lý nghiệp vụ, qui trình qui phạm, nội qui kỷ luật, quản lý hồ sơ tài liệu, nhất là việc nâng cao chất lượng các cuộc họp do các cơ cấu quản trị công ty thực hiện nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Đỗ Hồng Hạnh

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017)

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật, Ban kiểm soát Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của APP như sau:

I. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

1. Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết năm 2017.
2. Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của APP về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các Công ty kiểm toán:

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được xem xét để chỉ định làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017 của APP như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt nam (VAE)
2. Công ty TNHH PKF Việt nam (PKF)

III. Đề xuất của Ban Kiểm soát:

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc APP ký hợp đồng kiểm toán.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Đỗ Hồng Hạnh

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2016

I SỐ LIỆU TÀI CHÍNH

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2015		Phương án năm 2016		Ghi chú
		Tỉ lệ	Gía trị (đ)	Tỉ lệ	Gía trị (đ)	
1	Vốn điều lệ		39.639.600.000		42.016.820.000	
2	Tổng doanh thu		104.058.678.211		97.985.284.284	
3	Tổng lợi nhuận phát sinh		5.007.652.916		7.087.924.944	
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp		1.151.689.895		1.472.577.488	
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay		495.497.855		205.502.423	
6	Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế					
7	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay (7=3-4+5-6)		4.351.460.876		5.820.849.879	
7,1	Trích quỹ dự phòng					
7,2	Trích quỹ đầu tư phát triển				500.000.000	
7,3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1,5%	578.394.453		100.000.000	
7,4	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành				4.201.682.000	Trên vốn điều lệ
8	Chia cổ tức bằng tiền (Tỷ lệ chia trên vốn điều lệ)	9%	3.567.564.000	10%		
9	Lợi nhuận chưa phân phối		205.502.423		2.100.841.000	Phát hành cổ phiếu
10	Bổ sung vốn điều lệ		2.378.376.000	5%		thưởng, trích từ quỹ ĐTPT

II. GIẢI TRÌNH:

1 Chỉ tiêu 7: Phân phối lợi nhuận sau thuế

7.1 Trích quỹ dự phòng tài chính: Không trích

7.2 Trích quỹ đầu tư phát triển: Không VNĐ

7.3 Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 500.000.000 VNĐ

7.4 Trích quỹ khen thưởng ban điều hành: 100.000.000 VNĐ

2 Chỉ tiêu 8: Chia cổ tức bằng tiền : 4.201.682.000 đồng tương đương 10% vốn điều lệ.

Trong đó: + Thanh toán đợt 1 (5%): 2.100.841.000 đ Ngày 03/04/2017

+ Thanh toán đợt 2 (5%): 2.100.841.000 đ Tháng 07/2017

3 Bổ sung vốn điều lệ

Bổ sung vốn điều lệ (5%) thông qua phát hành cổ phiếu thưởng, trích từ quỹ đầu tư phát triển của Công ty



Nguyễn Hà Trung

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 30/TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v thông qua chi phí hoạt động, thù lao của HĐQT,
Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2017

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ năm 2017, HĐQT Công ty kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, thông qua mức tiền thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2017 như sau:

1. Mức thù lao:

- Chủ tịch HĐQT:	6.000.000 đồng/ tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT:	5.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT:	4.500.000 đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	4.500.000 đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	3.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký Công ty:	3.500.000 đồng/ tháng

2. Tổng chi phí hoạt động (không bao gồm thù lao):

Chi phí hoạt động của HĐQT:	100.000.000 đồng/ năm
Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:	60.000.000 đồng/ năm

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.



Nguyễn Hà Trung

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 31/TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ,

Về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2017, Ban điều hành Công ty nhận định, năm 2017 vẫn tiếp tục là năm khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro như: biến động tỷ giá, mức độ cạnh tranh gia tăng, biến động phức tạp khó lường của giá cả nguyên liệu đầu vào cho sản xuất. Ban điều hành xác định ngay từ đầu năm, Công ty cần thực hiện ngay những biện pháp như đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, giảm lượng hàng hoá và nguyên liệu tồn kho với giá cao, linh hoạt các phương án nhập nguyên liệu từ nước ngoài và xem xét thận trọng các kế hoạch đầu tư trong năm 2017, đảm bảo dòng tiền lành mạnh và bảo toàn vốn.

Dựa trên các phân tích, nhận định nêu trên, Ban điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và kính kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua. Một số chỉ tiêu cơ bản:

- Doanh thu kế hoạch: 130, 097 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 7,003 tỷ đồng
- Dự kiến chia cổ tức: 12%/ vốn điều lệ

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC



Hoàng Trung Dũng

Số 32/TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc dự kiến Phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc Phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

1. Hình thức tăng vốn:

Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.

2. Phương án tăng vốn điều lệ

Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 100:5 (tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo danh sách của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận được 05 cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu). Chi tiết phương án như sau:

1.	Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ
2.	Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
3.	Mã cổ phiếu	:	APP
4.	Vốn điều lệ hiện tại	:	42.016.820.000
5.	Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng
6.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	:	210.084 cổ phần
7.	Tổng giá trị phát hành (theo MG)	:	2.100.840.000 đồng
8.	Vốn điều lệ sau khi phát hành	:	44.117.660.000 đồng
9.	Đối tượng phát hành	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông.
10.	Tỷ lệ phát hành	:	100: 05 (Mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được 05 cổ phiếu phát hành thêm)
11.	Nguồn vốn thực hiện	:	Quỹ đầu tư phát triển
12.	Thời gian thực hiện	:	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp, dự kiến quý II hoặc quý III/2017.

13.	Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ	:	Số cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu không phân phối hết (nếu có) sẽ được huỷ bỏ.
14.	Hạn chế chuyển nhượng	:	Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng
15.	Phương án sử dụng vốn	:	Công ty phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu không thu tiền. Việc phát hành chỉ chuyển nguồn vốn từ quỹ đầu tư phát triển thành vốn điều lệ của Công ty.
16.	Lưu ký và Niêm yết bổ sung	:	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung trên sàn HNX.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện phát hành cổ phiếu vào thời điểm thích hợp. Bao gồm các công việc sau:

- ❖ Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: Chuẩn bị hồ sơ phát hành xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN); Thực hiện phương án phát hành theo phương án được UBCKNN chấp thuận;
- ❖ Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu cho phù hợp;
- ❖ Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
- ❖ Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- ❖ Lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Kính trình ĐHCĐ xem xét và thông qua phương án phát hành nêu trên.



Nguyễn Hà Trung

Số 33/TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc phát hành trái phiếu chuyển đổi

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc Phát hành trái phiếu chuyển đổi như sau:

I Trái phiếu chào bán

1. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ
2. Loại trái phiếu	Trái phiếu ghi danh chuyển đổi thành cổ phiếu
3. Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
4. Tổng mệnh giá phát hành	Tối đa 10% vốn điều lệ (4,2 tỷ đồng)
5. Đối tượng chào bán	+ Cán bộ công nhân viên đang công tác tại công ty + Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phiếu của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật
6. Đồng tiền phát hành	Đồng Việt Nam
7. Mệnh giá một trái phiếu	500.000 đồng
8. Số lượng trái phiếu phát hành	Tối đa 8.400 trái phiếu
9. Giá phát hành	100% mệnh giá
10. Kỳ hạn	05 năm.
11. Lãi suất định kỳ	10,5%/năm
12. Nguyên tắc xác định giá chuyển đổi	Bằng mệnh giá
13. Giá chuyển đổi	10.000đ/CP (bằng mệnh giá)
14. Quyền chuyển đổi	Việc thực hiện quyền chuyển đổi sẽ thuộc về đơn vị phát hành.
15. Ngày phát hành	Quý II năm 2017
16. Ngày đáo hạn	Tròn 5 năm kể từ ngày phát hành.
17. Phương thức trả gốc và lãi	Chuyển đổi sang cổ phần tiền gốc 1 lần vào ngày phát hành của năm đáo hạn trái phiếu. Lãi được thanh toán vào ngày 31/12 hàng năm.
18. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi	Khi tính số sở phần mà người sở hữu trái phiếu được chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân. Ví dụ: số cổ phần chuyển đổi tính ra là 8.986,7 cổ phần thì sẽ được làm tròn thành 8.986 cổ phần

19. Khối lượng mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư	01 trái phiếu
20. Chuyển nhượng trái phiếu	Nhà đầu tư không được tự do chuyển nhượng trái phiếu
21. Mục đích sử dụng vốn:	(1) Đầu tư vào dự án dây truyền sản xuất mỡ (2) Bổ sung vốn lưu động. (3) Tăng tính gắn kết cán bộ CNV với doanh nghiệp
22. Đại lý phát hành, lưu ký, trung gian chuyển nhượng, thanh toán	Lựa chọn sau

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành

Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

III. Đại lý phân phối:

Tên đại lý: lựa chọn sau

IV Phương án bán trái phiếu:

Ban lãnh đạo Công ty: 20%

Các trưởng phó các đơn vị: 50%

Cán bộ nhân viên công ty: 30%

Trong trường hợp không bán hết ưu tiên quyền mua cho HĐQT và BKS

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/tp)	Số lượng trái phiếu chào bán	Tỷ lệ trái phiếu phân phối	Số người được phân phối
1	2	3	4	5
1. Ban lãnh đạo	Mệnh giá			
- Tổng giám đốc	Mệnh giá			
-	Mệnh giá			
2. Phòng HCNS	Mệnh giá			
- Trưởng phòng	Mệnh giá			
- Nhân viên	Mệnh giá			
3. Phòng Kinh doanh	Mệnh giá			
- Giám đốc kinh doanh	Mệnh giá			
- Phó giám đốc				
- Nhân viên	Mệnh giá			
4. Phòng Marketing	Mệnh giá			
- Giám đốc	Mệnh giá			
- Phó giám đốc				
- Nhân viên	Mệnh giá			
5. Phòng TC-KT				
- Trưởng phòng				
- Nhân viên				

6. Phòng Vilas				
- Trưởng phòng				
- Nhân viên				
7. TT Nghiên cứu phát triển				
- Giám đốc				
- Nhân viên				
8. Xí nghiệp dầu nhờn HP				
- Giám đốc				
- Phó giám đốc				
- Nhân viên				
9. Chi nhánh TP HCM				
- Giám đốc				
- Phó giám đốc				
- Nhân viên				
Tổng số:				



Nguyễn Hà Trung

SốNQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2017

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Căn cứ Biên bản cuộc họp số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2017 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo trình bày tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, gồm:

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị tại báo cáo số 27/BC-HĐQT ngày 10/4/2017 của HĐQT. Một số chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Kết quả năm 2016
Tổng doanh thu	97.058 triệu đồng
Lợi nhuận trước thuế	7.087 triệu đồng

2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 tại Tờ trình số 28/TTr-PGDM ngày 10/4/2017 của HĐQT.
3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát tại báo cáo số 28/BC-BKS ngày 03/3/2017 của BKS.
4. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 tại Tờ trình số: 28/TTr-BKS ngày 02/3/2017 của Ban kiểm soát.

5. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2016 tại Tờ trình số 29/TTr-PGDM ngày 10/4/2017 của HĐQT. Một số chỉ tiêu chính:

- Tổng lợi nhuận phát sinh:	7.087.924.944 đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế:	5.820.849.879 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi:	500.000.000 đồng
- Trích thưởng Ban điều hành:	100.000.000 đồng
- Chia cổ tức bằng tiền 10%/ vốn điều lệ:	4.201.682.000 đồng
(Đã thanh toán đợt 1 (5%): 2.100.841.000 đồng, còn lại thanh toán đợt 2 (5%): 2.100.841.000 đồng).	

ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức đợt 2 năm 2016.

6. Thông qua mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2017 tại Tờ trình số 30/TTr-PGDM ngày 10/4/2017 của HĐQT. Cụ thể:

Mức thù lao:

- Chủ tịch HĐQT:	6.000.000 đồng/ tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT:	5.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT:	4.500.000 đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	4.500.000 đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	3.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký Công ty:	3.500.000 đồng/ tháng

Chi phí hoạt động (không bao gồm thù lao):

Chi phí hoạt động của HĐQT không quá:	100.000.000 đồng/ năm
Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát không quá:	60.000.000 đồng/ năm

7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 tại Tờ trình số 31/TTr-PGDM ngày 10/4/2017 của Tổng Giám đốc. Một số chỉ tiêu cơ bản:

- Doanh thu kế hoạch:	130, 097 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	7,003 tỷ đồng
- Dự kiến chia cổ tức:	12%/ vốn điều lệ

ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017, thực hiện tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

Điều 2. Thông qua Phương án dự kiến Phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu tại Tờ trình số 32/TTr-PGDM ngày 10/4/2017 của HĐQT. Cụ thể:

1.	Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ
2.	Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
3.	Mã cổ phiếu	:	APP
4.	Vốn điều lệ hiện tại	:	42.016.820.000
5.	Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng
6.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	:	210.084 cổ phần
7.	Tổng giá trị phát hành (theo MG)	:	2.100.840.000 đồng
8.	Vốn điều lệ sau khi phát hành	:	44.117.660.000 đồng
9.	Đối tượng phát hành	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông.
10.	Tỷ lệ phát hành	:	100: 05 (Mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được 05 cổ phiếu phát hành thêm)
11.	Nguồn vốn thực hiện	:	Quỹ đầu tư phát triển
12.	Thời gian thực hiện	:	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp,

			dự kiến quý II hoặc quý III/2017.
13.	Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ	:	Số cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu không phân phối hết (nếu có) sẽ được huỷ bỏ.
14.	Hạn chế chuyển nhượng	:	Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng
15.	Phương án sử dụng vốn	:	Công ty phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu không thu tiền. Việc phát hành chỉ chuyển nguồn vốn từ quỹ đầu tư phát triển thành vốn điều lệ của Công ty.
16.	Lưu ký và Niêm yết bổ sung	:	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung trên sàn HNX.

ĐHDCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện phát hành cổ phiếu vào thời điểm thích hợp. Bao gồm các công việc sau:

- ❖ Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: Chuẩn bị hồ sơ phát hành xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN); Thực hiện phương án phát hành theo phương án được UBCKNN chấp thuận;
- ❖ Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu cho phù hợp;
- ❖ Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
- ❖ Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- ❖ Lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Điều 3. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi tại Tờ trình số 33/TTr-PGDM ngày 10/4/2017 của HĐQT. Cụ thể:

I Trái phiếu chào bán

1. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ
2. Loại trái phiếu	Trái phiếu ghi danh chuyển đổi thành cổ phiếu
3. Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
4. Tổng mệnh giá phát hành	Tối đa 10% vốn điều lệ (4,2 tỷ đồng)
5. Đối tượng chào bán	+ Cán bộ công nhân viên đang công tác tại công ty + Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phiếu của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật
6. Đồng tiền phát hành	Đồng Việt Nam
7. Mệnh giá một trái phiếu	500.000 đồng
8. Số lượng trái phiếu phát hành	Tối đa 8.400 trái phiếu
9. Giá phát hành	100% mệnh giá
10. Kỳ hạn	05 năm.

11. Lãi suất định kỳ	10,5%/năm
12. Nguyên tắc xác định giá chuyển đổi	Bằng mệnh giá
13. Giá chuyển đổi	10.000đ/CP (bằng mệnh giá)
14. Quyền chuyển đổi	Việc thực hiện quyền chuyển đổi sẽ thuộc về đơn vị phát hành.
15. Ngày phát hành	Quý II năm 2017
16. Ngày đáo hạn	Tròn 5 năm kể từ ngày phát hành.
17. Phương thức trả gốc và lãi	Chuyển đổi sang cổ phần tiền gốc 1 lần vào ngày phát hành của năm đáo hạn trái phiếu. Lãi được thanh toán vào ngày 31/12 hàng năm.
18. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi	Khi tính số cổ phần mà người sở hữu trái phiếu được chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân. Ví dụ: số cổ phần chuyển đổi tính ra là 8.986,7 cổ phần thì sẽ được làm tròn thành 8.986 cổ phần
19. Khối lượng mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư	01 trái phiếu
20. Chuyển nhượng trái phiếu	Nhà đầu tư không được tự do chuyển nhượng trái phiếu
21. Mục đích sử dụng vốn:	(1) Đầu tư vào dự án dây truyền sản xuất mỡ (2) Bổ sung vốn lưu động. (3) Tăng tính gắn kết cán bộ CNV với doanh nghiệp
22. Đại lý phát hành, lưu ký, trung gian chuyển nhượng, thanh toán	Lựa chọn sau

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành

Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

III. Đại lý phân phối:

Tên đại lý: lựa chọn sau

IV Phương án bán trái phiếu:

Ban lãnh đạo Công ty: 20%

Các trưởng phó các đơn vị: 50%

Cán bộ nhân viên công ty: 30%

Trong trường hợp không bán hết ưu tiên quyền mua cho HĐQT và BKS

Điều 4. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Điều 5. Thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 cụ thể như sau:

Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị gồm có:

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....

Danh sách ứng viên Ban kiểm soát gồm có :

1.
2.
3.

Điều 6. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

Hội đồng quản trị gồm có:

1.
2.
3.
4.
5.

Ban kiểm soát gồm có :

1.
2.
3.

Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**

Nguyễn Hà Trung

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

(DỰ THẢO)
**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM
DẦU MỎ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ,

Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ ("**Công ty**") tiến hành bầu thành viên Hội đồng Quản trị ("**HDQT**") và bầu thành viên Ban Kiểm soát ("**BKS**") cho nhiệm kỳ 2017 – 2022 theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đúng Pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được uỷ quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 21/3/2017) có mặt tại **ĐHĐCĐ**.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:

2.1. Số lượng thành viên HDQT được bầu là: 05 thành viên

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT phải phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể:

- Là người có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; và
- Là cổ đông sở hữu hoặc người được uỷ quyền đại diện ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:

3.1. Số lượng thành viên BKS được bầu là: 03 thành viên

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS phải phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, cụ thể:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- d) Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.
- e) Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

Điều 4. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

4.1. Số lượng ứng viên HĐQT đề cử, ứng cử: là 05 người.

4.2. Việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT được thực hiện như sau:

- a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 01 (một) thành viên.
- b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 02 (hai) thành viên.
- c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 03 (ba) thành viên.
- d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 04 (bốn) thành viên.
- e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng trở lên được đề cử, ứng cử đủ số ứng viên.

4.3. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 5. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS:

5.1. Số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử: là 03 người.

5.2. Việc đề cử ứng cử thành viên BKS được thực hiện như sau:

- a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 01 (một) thành viên.
- b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 02 (hai) thành viên.
- c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử, ứng cử 03 (ba) thành viên.

5.3. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử. Cơ chế đề cử hay cách thức BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS:

- a.
- Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT hoặc BKS (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
 - Giấy uỷ quyền ứng cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông uỷ quyền cho người khác ứng cử tham gia HĐQT hoặc BKS) (theo mẫu)
- b. Hồ sơ tham gia ứng cử/ đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty chậm nhất vào lúc 16h00 18/4/2017 theo địa chỉ sau đây:
Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ, Khu CN tập trung vừa và nhỏ Phú Thị - Gia Lâm - Hà Nội

Đối với các trường hợp đề cử/ ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử/ ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

c. Chỉ những hồ sơ đề cử/ ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/ BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Đính kèm Quy chế Phụ lục I

- Mẫu 1: Mẫu đơn tự ứng cử thành viên HĐQT/BKS;
- Mẫu 2: Mẫu đơn cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử ứng viên HĐQT/ BKS;
- Mẫu 3: Mẫu giấy uỷ quyền cổ đông ứng cử HĐQT/ BKS

Điều 7. Phương thức bầu cử:

7.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

7.2. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 05 ứng viên HĐQT và 03 thành viên BKS trên tổng số ứng cử viên HĐQT và BKS được đề cử.

VD:

- Cổ đông sở hữu 100 cổ phần trong Công ty, ĐHĐCD sẽ bỏ phiếu bầu ra 05 thành viên HĐQT;
- Cổ đông sẽ có : $100 (CP) \times 5 (TVHĐQT \text{ được bầu}) = 500 \text{ phiếu bầu}$ (Công ty đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên HĐQT, BKS được bầu)
- Cổ đông có thể dồn hết 500 phiếu bầu cử trên cho 01 ứng cử viên hoặc chia 500 phiếu bầu cho các ứng cử viên nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc = 05 sao cho tổng số phiếu bầu = hoặc < 500.

Điều 8. Hình thức tiến hành bầu cử:

8.1. Phiếu bầu cử:

Mỗi cổ đông/ người được uỷ quyền dự họp sẽ được cấp một phiếu bầu cử (“ Phiếu bầu cử”) trên đó có ghi tên cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS.

- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT có giấy màu xanh được đóng dấu tròn của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (Mẫu Phiếu bầu cử thành viên HĐQT kèm theo Phụ lục II Quy chế này).
- Phiếu bầu cử thành viên BKS có giấy màu hồng được đóng dấu tròn của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (Mẫu Phiếu bầu cử thành viên BKS kèm theo Phụ lục II Quy chế này).

8.2. Quy định về Phiếu bầu cử:

a. Phiếu bầu cử hợp lệ: Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu tròn của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ và ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và tổng số phiếu bầu cử đã được nhân với số lượng thành viên HĐQT/ BKS được bầu tương ứng;

- Phiếu bầu cử HĐQT có màu xanh, Phiếu bầu cử BKS có màu hồng;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa.

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có đóng dấu tròn của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;
- Phiếu bầu cử bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu.
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

Các phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

8.3. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT/ BKS:

a. Ban kiểm phiếu sẽ lập 02 Hòm phiếu: Một Hòm phiếu bầu thành viên HĐQT và một Hòm phiếu bầu thành viên BKS. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra các Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

b. Việc bỏ phiếu từ khi bắt đầu có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/ người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu bầu HĐQT/ BKS vào Hòm phiếu tương ứng. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hai hòm phiếu sẽ được BKS niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

c. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.

8.4. Quy định việc kiểm phiếu:

a. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc được sự giám sát của đại diện BKS.
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và các chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử.
- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa.

b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - + Tổng số cổ đông tham dự cuộc họp;
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
 - + Số và tỷ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, Phiếu bầu cử không hợp lệ;
 - + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT/ BKS;

+ Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

8.2. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên còn lại của HĐQT hoặc BKS thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cao hơn. Trường hợp số cổ phần của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có tổng số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu kiểm phiếu

9.1. Những trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, BKS sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.

9.2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHCĐ.

Điều 11. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHCĐ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ thông qua tại ĐHCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2017.



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA
CÔNG TY
CÔNG PHẦN
PHÁT TRIỂN PHỤ GIA
VÀ SẢN PHẨM
DẦU MỎ
H. GIA LÂM - TP. HÀ NỘI
Nguyễn Hà Trung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY ỦY QUYỀN
(ứng cử Hội đồng quản trị)

Kính gửi: Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

Tên tôi là:Số ĐKSH:
Số chứng minh thư nhân dân:
do Công an tỉnh/thành phốcấp ngày
Là Cổ đông sở hữu:cổ phần (nắm giữ liên tục ít nhất 6 tháng)
Bằng chữ:)
của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ.

Tôi đồng ý uỷ quyền cho:

Ông/ bà:Số ĐKSH (nếu có):
Số chứng minh thư nhân dân:
do Công an tỉnh/ thành phốcấp ngày

Đại diện chocổ phần mà tôi sở hữu để tham gia ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ tổ chức vào ngày 25/4/2017.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Công ty./.

Người được uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2017
Người uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên/ đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY ỦY QUYỀN
(ứng cử Ban kiểm soát)

Kính gửi: Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

Tên tôi là:Số ĐKSH:.....
Số chứng minh thư nhân dân:
do Công an tỉnh/thành phố.....cấp ngày.....
Là Cổ đông sở hữu:.....cổ phần (nắm giữ liên tục ít nhất 6 tháng)
Bằng chữ:
của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ.

Tôi đồng ý uỷ quyền cho:

Ông/ bà:.....Số ĐKSH (nếu có):
Số chứng minh thư nhân dân:
do Công an tỉnh/ thành phố.....cấp ngày.....

Đại diện chocổ phần mà tôi sở hữu để tham gia ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ tổ chức vào ngày 25/4/2017.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Công ty./.

Người được uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2017
Người uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên/ đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỠ
NHIỆM KỲ 2017 - 2022

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP
Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

Tên tôi là:
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu/ đại diện: cổ phần.
Số cổ phần được nhóm cổ đông/ cổ đông đề cử: cổ phần
Tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện/ được đề cử: cổ phần (trong thời
hạn liên tục ít nhất sáu tháng)
(*Bằng chữ*:)

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn quy định tại Luật Doanh nghiệp;
Điều lệ Công ty; Quy chế bầu thành viên HĐQT của Công ty. Tôi đề nghị Hội đồng
quản trị Công ty cho tôi được ứng cử vào Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Tôi xin cam đoan:

- Những nội dung trong đơn này là hoàn toàn chính xác.
- Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm 2017

CỔ ĐÔNG
(*Ký và ghi rõ họ tên*)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ
NHIỆM KỲ 2017 - 2022**



Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP
Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông có tên trong danh sách dưới đây:

TT	CÁ NHÂN/ TỔ CHỨC	SỐ CMTND/ ĐKKD	SỐ CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	CHỮ KÝ/DẤU
	TỔNG CỘNG				

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty; Quy chế bầu cử thành viên HĐQT của Công ty, chúng tôi tự nguyện nhất trí đề cử:

1. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (*Bằng chữ*:)

2. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (*Bằng chữ*:)

3. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (*Bằng chữ*:)

4. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (*Bằng chữ*:)

5. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (*Bằng chữ*:)

Tham gia ứng cử vào Hội đồng Quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Chúng tôi cam kết:

- Những nội dung trong đơn này là hoàn toàn chính xác, tự nguyện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Duy trì tỷ lệ sở hữu để ứng viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 để bầu cử chức danh trên.

Ngày.....tháng.....năm 2017
ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG
(*Ký và ghi rõ họ tên*)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cổ đông



**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỠ
NHIỆM KỲ 2017 - 2022**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP
Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

Họ tên cổ đông:
CMND/ Hộ chiếu/ GDKKD số: Ngày cấp, Nơi cấp:
Hiện đang sở hữu: cổ phần (bằng chữ: cổ phần).

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty; Quy chế bầu cử thành viên HĐQT của Công ty, tôi nhất trí đề cử:

1. Ông(Bà): Nơi cấp:
CMTND số: Ngày cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)

2. Ông(Bà): Nơi cấp:
CMTND số: Ngày cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)

3. Ông(Bà): Nơi cấp:
CMTND số: Ngày cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)

4. Ông(Bà): Nơi cấp:
CMTND số: Ngày cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)



5. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)

Tham gia ứng cử vào Hội đồng Quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Tôi cam kết:

- Những nội dung trong đơn này là hoàn toàn chính xác, tự nguyện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Duy trì tỷ lệ sở hữu để ứng viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 để bầu cử chức danh trên.

Ngày.....tháng.....năm 2017
CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



5

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỠ
NHIỆM KỲ 2017 – 2022

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP
Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

Tên tôi là:
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu/ đại diện: cổ phần.
Số cổ phần được nhóm cổ đông/ cổ đông đề cử: cổ phần
Tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện/ được đề cử: cổ phần (trong thời
hạn liên tục ít nhất sáu tháng)
(Bằng chữ:)

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn quy định tại Luật Doanh nghiệp;
Điều lệ Công ty; Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát của Công ty. Tôi đề
nghị Hội đồng quản trị Công ty cho tôi được ứng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ
2017 - 2022.

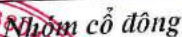
Tôi xin cam đoan:

- Những nội dung trong đơn này là hoàn toàn chính xác.
- Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

Ngày.....tháng.....năm 2017
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ
NHIỆM KỲ 2017 – 2022**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP
Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông có tên trong danh sách dưới đây:

TT	CÁ NHÂN/ TỔ CHỨC	SỐ CMTND/ ĐKKD	SỐ CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	CHỮ KÝ/DẤU
TỔNG CỘNG					

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty; Quy chế bầu thành viên Ban kiểm soát của Công ty, chúng tôi tự nguyện nhất trí đề cử:

1. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)

2. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)

3. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)



Tham gia ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Chúng tôi cam kết:

- Những nội dung trong đơn này là hoàn toàn chính xác, tự nguyện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Duy trì tỷ lệ sở hữu để ứng viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 để bầu cử chức danh trên.

Ngày.....tháng.....năm 2017
ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cổ đông



**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỠ
NHIỆM KỲ 2017 – 2022**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP
Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

Họ tên cổ đông:
CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số: Ngày cấp, Nơi cấp:
Hiện đang sở hữu: cổ phần (bằng chữ: cổ phần).

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty; Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát của Công ty, tôi nhất trí đề cử:

1. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)

2. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)

3. Ông(Bà):
CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:)

Tham gia ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ nhiệm kỳ 2017 – 2022.



Tôi cam kết:

- Những nội dung trong đơn này là hoàn toàn chính xác, tự nguyện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Duy trì tỷ lệ sở hữu để ứng viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 để bầu cử chức danh trên.

Ngày.....tháng.....năm 2017

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(ứng viên tham gia HĐQT Công ty CP Phát triển Phụ gia
và Sản phẩm Dầu mỡ nhiệm kỳ 2017 – 2022)

Ảnh

3x4cm

Họ và tên (chữ in hoa):
Giới tính (Nam/ Nữ) :.....Ngày sinh:/...../.....
Nơi sinh:Quốc tịch:.....
Chứng minh thư nhân dân số:
Ngày cấp:Nơi cấp :.....
Quê quán:
Địa chỉ thường trú:
Số điện thoại liên lạc:
Trình độ văn hoá :.....
Trình độ chuyên môn :.....
.....
.....
.....
Hiện đang làm việc tại:
Chức vụ công tác hiện nay:.....
Số lượng cổ phần nắm giữ/ đại diện:
Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông/ cổ đông đề cử:

Tôi xin cam đoan những thông tin trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày... ..tháng... ..năm 2017

Người khai

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(ứng viên tham gia Ban kiểm soát Công ty CP Phát triển
Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ nhiệm kỳ 2017 – 2022)

Ảnh
3x4cm

Họ và tên (chữ in hoa):
Giới tính (Nam/ Nữ) : Ngày sinh:/...../.....
Nơi sinh: Quốc tịch:.....
Chứng minh thư nhân dân số:
Ngày cấp: Nơi cấp :.....
Quê quán:
Địa chỉ thường trú:
Số điện thoại liên lạc:
Trình độ văn hoá :.....
Trình độ chuyên môn :.....
.....
.....
.....
Hiện đang làm việc tại:
Chức vụ công tác hiện nay:.....
Số lượng cổ phần nắm giữ/ đại diện:
Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông/ cổ đông đề cử:

Tôi xin cam đoan những thông tin trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày.....tháng.....năm 2017

Người khai
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017



PHIẾU BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1- Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- Mã cổ đông: 01
- Tên cổ đông: A
- Số cổ phần sở hữu/ đại diện: 1000 cổ phần
- Tổng số phiếu được quyền bầu: 5000

2- Phần bầu cử:

Số TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ông A	
2	Bà B	
3	Ông C	
4	Bà D	
5	Ông E	
	Tổng cộng phiếu bầu	5000

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017



PHIẾU BẦU BAN KIỂM SOÁT

1- Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- Mã cổ đông: 01
- Tên cổ đông: A
- Số cổ phần sở hữu/ đại diện: 1000 cổ phần
- Tổng số phiếu được quyền bầu: 3000

2- Phần bầu cử:

Số TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ông A	
2	Bà B	
3	Ông C	
	Tổng cộng phiếu bầu	3000

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Về việc tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ

Tên tôi là:Số ĐKSH:.....
Số chứng minh thư nhân dân:
do Công an tỉnh/thành phố.....cấp ngày.....
Là Cổ đông sở hữu:.....cổ phần
(Bằng chữ:)
của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ.

Do không có điều kiện tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ nên tôi uỷ quyền cho:

Ông/ bà:.....Số ĐKSH (nếu có):
Số chứng minh thư nhân dân:
do Công an tỉnh/ thành phố.....cấp ngày.....

Đại diện cho tôi tham dự và biểu quyết toàn bộ các nội dung của phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 ngày 25/4/2017 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỡ.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Công ty./.

Ngày tháng năm 2017

CHỮ KÝ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

CHỮ KÝ NGƯỜI ỦY QUYỀN